

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 237/2017/HSPT

Ngày: 23/8/2017

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP**

*Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai

Các thẩm phán: Ông Tô Phú Đông

Ông Huỳnh Thanh Mỹ

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Phạm Văn Tuấn Em – Thư ký  
Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Bà  
Luu Thúy Ái - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét  
xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 215/2017/HSPT ngày 02 tháng 8 năm 2017  
đối với bị cáo Mai Thị Ngọc H.

Do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số:  
15/2017/HSST ngày 23 tháng 6 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện L.

Bị cáo có kháng cáo:

**MAI THỊ NGỌC H**

- Sinh năm 1988;
- HKTT: ấp Hưng Thạnh Đ, xã Long H, huyện L, tỉnh Đ;
- Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không;
- Nghề nghiệp: Mua bán;
- Trình độ học vấn: 02/12;
- Con ông Mai Văn T và con bà Phan Thị H;
- Có 04 anh chị em ruột bị cáo là người thứ 4;
- Chồng Nguyễn Thanh P;
- Con: có 01 con, sinh năm 2011;

- Tiền án, tiền sự: Không;
- Áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú: Ngày 14/02/2017;
- Bị cáo tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo Mai Thị Ngọc H: Luật sư Cao Minh Trí – Văn phòng luật sư Chí Công, thuộc đoàn luật sư tỉnh Đồng Tháp (có mặt).

Người bị hại: Nguyễn Thanh T, sinh năm 1976 (có mặt).

Đại diện hợp pháp của Nguyễn Thanh T là Phan Văn T, sinh năm 1973 (chồng Nguyễn Thanh T) (có mặt).

Cùng địa chỉ: ấp Hưng Thạnh Đ, xã Long H, huyện L, tỉnh Đ.

*Ngoài ra, trong vụ án người bị hại, người đại diện hợp pháp bị hại không kháng cáo và Viện kiểm sát không kháng nghị.*

### **NHẬN THẤY:**

*Theo cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện L và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện L thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào khoảng 09 giờ ngày 30/05/2016, Mai Thị Ngọc H điều khiển xe mô tô đến quán nước giải khát của chị Nguyễn Thanh T ở chợ Vàm Đình thuộc ấp Hưng Thành Đ, xã Long H, huyện L, tìm Thúy để nói chuyện về việc mâu thuẫn trước đây. Khi đến quán, H đi ra phía sau kêu chị T nói chuyện thì T quay lại chỉ tay vào mặt H nói “Mặt mày không xứng đáng nói chuyện với tao” rồi T bỏ đi ra đường lộ. H đuổi theo nắm tay trái của T nói “Đứng lại coi” thì T quay người lại dùng tay phải đánh trúng vào mặt H 01 cái, H dùng tay trái nắm tóc của T kéo giật xuống và dùng tay phải đánh 03 cái trúng vào miệng và mặt của T, T dùng chân đạp vào bụng của H rồi hai bên giằng co. Lúc này, H dùng tay trái mở quai mũ bảo hiểm đang đội trên đầu ra, tay trái cầm quai ngấn của nón bảo hiểm đánh mạnh từ trên xuống trúng 01 cái vào phía trên đỉnh đầu và 01 cái gần sau ót của T thì được mọi người can ngăn. H đi về nhà, còn T điện thoại báo Công an xã Long H, huyện L rồi được gia đình đưa đến Trạm y tế xã Long H cấp cứu. Sau đó chuyển đến Bệnh viện C và Bệnh viện Chỉnh hình phục hồi chức năng thành phố H điều trị đến ngày 26/06/2016 thì xuất viện.

Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 (một) cái nón bảo hiểm, màu xanh, hiệu Viettel, có trọng lượng là 495 gam (bốn trăm chín mươi lăm gam).

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số:301/TgT-TTPY ngày 08/9/2016 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đ kết luận: Nguyễn Thanh T, sinh năm 1976 như sau:

- Đa chấn thương phần mềm vùng đầu không để lại dấu vết sau chấn thương (TLTT: 01%), chấn thương trên do vật tày gây ra không gây ảnh hưởng đến thẩm mỹ.

- Đề nghị giám định pháp y tâm thần để rõ thêm có gây cố tật về sau hay không.

Tỷ lệ thương tật: 01% (Một phần trăm) tại thời điểm giám định.

Tại Bản giám định pháp y tâm thần số: 163/2016/KLGĐTC ngày 30/12/2016 và Công văn số 163.0/PYTT ngày 17/01/2017 của Trung tâm pháp y tâm thần Khu vực Tây N kết luận:

Về y học:

Trước, trong khi xảy ra vụ việc đương sự không bệnh lý tâm thần.

Sau khi xảy ra vụ việc và hiện tại đương sự có bệnh lý tâm thần: rối loạn stress sau sang chấn (F43.1-ICD10).

Về năng lực: Trước, trong khi xảy ra vụ việc đương sự đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Sau khi xảy ra vụ việc và hiện tại đương sự hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi do bệnh lý tâm thần.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích là: 01% (Bản kết luận số 301/TgT-TTPY ngày 08/9/2016 của Trung tâm Pháp y Đ).

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do bệnh lý tâm thần là 21%.

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 21,79 % (Hai mươi một phẩy bảy mươi chín phần trăm).

Hiện chị Nguyễn Thanh T yêu cầu Mai Thị Ngọc H bồi thường tiền thuốc là 41.147.072 đồng, chi phí nuôi bệnh là 16.000.000 đồng, tiền ngày công lao động là 59.000.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần 20.000.000đ. Tổng cộng là 136.147.072 đồng (Một trăm ba mươi sáu triệu, một trăm bốn mươi bảy ngàn, không trăm bảy mươi hai đồng). Hiện H đã bồi thường cho chị T được 18.000.000đ (Mười tám triệu đồng).

*Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 15/2017/HSST ngày 23/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện L đã quyết định:*

Tuyên bố: bị cáo Mai Thị Ngọc H phạm tội “Cố ý gây tổn hại cho sức khỏe của người khác”.

Áp dụng: Khoản 2 Điều 104, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Mai Thị Ngọc H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 590 Bộ luật dân sự;

Buộc Mai Thị Ngọc H bồi thường cho Nguyễn Thanh T và đại diện hợp pháp cho T là Phan Văn T chi phí điều trị bệnh, tiền công lao động, tiền tổn thất tinh thần tổng cộng là 91.947.072đ (Chín mươi một triệu chín trăm bốn mươi bảy ngàn không trăm bảy mươi hai đồng).

Đối với số tiền bồi thường, khi có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành mà bên phải thi hành chậm thi hành, thì còn phải trả thêm phần lãi theo mức quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự, tương ứng với thời gian chậm thi hành cho đến khi thi hành xong.

*Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.*

Ngày 03 tháng 7 năm 2017, bị cáo Mai Thị Ngọc H có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và xem xét lại khoản tiền bồi thường trách nhiệm dân sự. Tại phiên tòa, bị cáo rút lại kháng cáo xem xét bồi thường trách nhiệm dân sự và xin thay đổi kháng cáo chuyển sang hình phạt cải tạo không giam giữ.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tỉnh Đồng Tháp, đề nghị: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 249 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận thay đổi kháng cáo xin cải tạo không giam giữ của bị cáo Mai Thị Ngọc H và chấp nhận việc rút kháng cáo yêu cầu xem xét lại khoản tiền bồi thường trách nhiệm dân sự, sửa quyết định bản án sơ thẩm về hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, ý kiến bào chữa của luật sư, lời khai bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

### **XÉT THẤY:**

Bị cáo Mai Thị Ngọc H và Nguyễn Thanh T (người bị hại) có mối quan hệ là bà con cô cậu với nhau. Trước khi xảy ra vụ án thì giữa bị cáo và chị T có mâu thuẫn với nhau trong việc buôn bán. Vào khoảng 09 giờ ngày 30/05/2016, bị cáo điều khiển xe mô tô đến quán nước giải khát của chị T để nói chuyện về việc mâu thuẫn trước đây. Khi đi đến quán, bị cáo đi ra phía sau kêu chị T nói chuyện thì chị T quay lại chỉ tay vào mặt bị cáo nói “Mặt mày không xứng đáng nói chuyện với tao” rồi chị T bỏ đi ra đường lộ. Đáng lý ra là chị em cô cậu với

nhau bị cáo phải bình tĩnh để giải quyết sự việc. Nhưng bị cáo lại đuổi theo nắm tay trái của chị T và nói “đứng lại coi” lúc này chị T cũng không bình tĩnh quay người lại dùng tay phải đánh trúng vào mặt bị cáo. Bị cáo dùng tay trái nắm tóc của T kéo giật xuống và dùng tay phải đánh vào miệng, mặt, chị T cũng dùng chân đạp vào bụng của bị cáo rồi hai bên giằng co qua lại. Bị cáo tiếp tục dùng mũ bảo hiểm đang đội đánh vào đỉnh đầu và gần sau ót thì được mọi người can ngăn.

Căn cứ bản kết luận giám định pháp y thương tích ngày 08/9/2016 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đ, thì Nguyễn Thanh T bị đa chấn thương phần mềm vùng đầu không để lại dấu vết 01%. Nhưng chị T sau khi bị đánh chị bị đau đầu phải điều trị và theo giám định của Trung tâm pháp y tâm thần Khu vực Tây N kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do bệnh lý tâm thần là 21%. Do đó hành vi của bị cáo là cố ý gây tổn hại cho sức khỏe của người khác và phạm vào khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự. Bị cáo thống nhất tội danh và khung hình phạt như án sơ thẩm xử nên cấp phúc thẩm không xem xét.

Xét thấy, sau khi án sơ thẩm xử bị cáo kháng cáo xin giảm hình phạt và tại phiên tòa thay đổi kháng cáo xin được chuyển sang hình phạt cải tạo không giam giữ. Hội đồng xét xử xét thấy, án sơ thẩm khi xét xử không nhận định về việc áp dụng Nghị quyết hướng dẫn Bộ luật hình sự 2015 để xử theo hướng có lợi cho bị cáo. Trong khi khung hình phạt bị cáo bị truy tố, xét xử đối chiếu Bộ luật hình sự 2015 thì nhẹ hơn Bộ luật hình sự năm 1999. Ngoài ra sau khi án sơ thẩm xử bị cáo khắc phục bồi thường thêm số tiền 5.000.000đ theo biên lai số 002725 ngày 16/8/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện L và trước khi xét xử ngày 22 tháng 8 năm 2017 bị cáo thỏa thuận với đại diện bị hại bồi thường tiếp 50.000.000đ (anh Phan Văn T là chồng người bị hại đã thừa nhận tại phiên tòa) và bị cáo xuất trình thêm bà Nguyễn Thị B là bà Nội bị cáo là người có công Cách Mạng, bị cáo có ông Ngoại là liệt sĩ và về phía người bị hại cũng có một phần lỗi dùng tay tát bị cáo trước nên mới gây ra vụ án.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Luật sư bào chữa cho bị cáo và bị cáo nêu ra các tình tiết giảm nhẹ mới như Hội đồng xét xử nhận định trên. Luật sư và bị cáo bổ sung kháng cáo xin cho bị cáo được cải tạo không giam giữ để có điều kiện chăm sóc con cái, vì chồng bị cáo thường xuyên phải đi làm thuê không có ở nhà. Ngoài ra bị cáo còn phải lao động để có tiền trả nợ các khoản đã khắc phục phần dân sự và phần còn lại chưa khắc phục cho người bị hại. Tại phiên tòa, bị cáo cũng tự nguyện rút yêu cầu kháng cáo phần dân sự, án sơ thẩm xử về tiền

công lao động mà bị cáo không đồng ý bồi thường cho người bị hại và đại diện hợp pháp bị hại.

Xét thấy, nhằm thể hiện chính sách nhân đạo của Nhà nước và pháp luật đối với người phạm tội chưa có tiền án, tiền sự và tạo điều kiện để bị cáo bồi thường phần dân sự cho người bị hại, bị cáo có điều kiện chăm lo cho gia đình. Do đó, xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ. Nên chấp nhận thay đổi kháng cáo của bị cáo và sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt là phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa bị cáo tự nguyện rút yêu cầu kháng cáo về phần dân sự, nên đình chỉ xét xử phúc thẩm phần rút kháng cáo dân sự và án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật.

Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 249 Bộ luật tố tụng hình sự.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Đình chỉ xét xử phúc thẩm phần rút kháng cáo của bị cáo về phần dân sự và bản án hình sự sơ thẩm số 15/2017/HSST ngày 23/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò có hiệu lực về phần dân sự.

Chấp kháng cáo xin chuyển sang hình phạt cải tạo không giam giữ của bị cáo Mai Thị Ngọc H. Sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt.

Tuyên bố: Bị cáo Mai Thị Ngọc H phạm tội “Cố ý gây tổn hại cho sức khỏe của người khác”.

Áp dụng: Khoản 2 Điều 104, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 31 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Mai Thị Ngọc H 03 (Ba) năm cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án”.

Giao bị cáo Mai Thị Ngọc H cho UBND xã Long H, huyện L giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án.

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Về án phí: Bị cáo Mai Thị Ngọc H không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND Tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- TAND H. L;
- Chi cục THADS H. L;
- Trại Tạm giam Công an Tỉnh;
- UBND xã Long H, H. L;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA TA Tỉnh;
- Bị cáo, người bị hại, ĐDHP người bị hại;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án (T. Em).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

**Nguyễn Thị Mai**